

PHẦN I

Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GDĐT
về Chương trình giáo dục phổ thông

A. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông, Mục tiêu giáo dục tiểu học là:

- a) Tất cả trẻ em đều được đi học cấp tiểu học
- b) Trẻ 6 tuổi vào học lớp 1 và trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học
- c) Tất cả trẻ em khuyết tật được đi học cấp tiểu học
- d) Hình thành những cơ sở ban đầu về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ để tiếp tục học Trung học cơ sở

Câu 2: Kế hoạch giáo dục tiểu học đối với lớp 5 được quy định bao nhiêu môn học?

- a) 10 môn học
- b) 9 môn học
- c) 8 môn học
- d) 11 môn học

Câu 3: Ở cấp tiểu học, thời lượng mỗi năm học ít nhất là bao nhiêu tuần?

- a) 35 tuần
- b) 34 tuần
- c) 33 tuần
- d) 32 tuần

Câu 4: Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tuần có ít nhất 2 tiết sinh hoạt tập thể là:

- a) Chào cờ đầu tuần, nghe kể chuyện cuối tuần
- b) Tổ chức các phong trào thi đua học tập
- c) Chào cờ đầu tuần, sinh hoạt lớp
- d) Sinh hoạt lớp, Sao nhi đồng, Đội thiếu niên, Sinh hoạt toàn trường

Câu 5: Mục tiêu quan trọng nhất của môn Tiếng Việt là:

- a) Hình thành và phát triển ở học sinh kỹ năng đọc, viết
- b) Hình thành và phát triển ở học sinh kỹ năng đọc, viết, nghe, nói
- c) Hình thành và phát triển ở học sinh kỹ năng nghe, nói
- d) Hình thành và phát triển ở học sinh kỹ năng nghe, viết

Câu 6: Nội dung chương trình Tiếng Việt được xây dựng theo nguyên tắc:

- a) Dạy học Tiếng Việt thông qua hoạt động giao tiếp
- b) Tận dụng những kinh nghiệm sử dụng Tiếng Việt của học sinh
- c) Vận dụng quan điểm tích hợp trong dạy học Tiếng Việt
- d) Cả 3 câu trên

Câu 7: Đọc các đoạn văn bản có độ dài khoảng 250 chữ, tốc độ 90 – 100 chữ cái/ phút, đó là mức độ cần đạt của khối lớp nào?

- a) Lớp 2
- b) Lớp 3
- c) Lớp 4
- d) Lớp 5

- Câu 8: Theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông, mỗi tháng có bao nhiêu tiết Giáo dục ngoài giờ lên lớp?
- a) 4 tiết
 - b) 6 tiết
 - c) 8 tiết
 - d) 10 tiết
- Câu 9: Biết cộng, trừ, nhân, chia số thập phân là kiến thức cần đạt được của khối lớp nào?
- a) Lớp 4
 - b) Lớp 3
 - c) Lớp 5
 - d) Lớp 2
- Câu 10: Môn Toán ở cấp tiểu học có những mạch kiến thức nào?
- a) Số học; Đại lượng và đo đại lượng; Yếu tố hình học
 - b) Đại lượng và đo đại lượng; Yếu tố hình học; Giải toán có lời văn
 - c) Số học; Giải toán có lời văn ; Yếu tố hình học
 - d) Số học; Đại lượng và đo đại lượng; Yếu tố hình học; Giải toán có lời văn
- Câu 11: Trong một năm học, môn Đạo đức có bao nhiêu tiết?
- a) 40 tiết
 - b) 35 tiết
 - c) 70 tiết
 - d) 45 tiết
- Câu 12: Dạy học môn Đạo đức nhằm chuyển các giá trị đạo đức xã hội thành tình cảm, niềm tin và hành vi đạo đức của học sinh. Vì vậy phương pháp dạy học cơ bản của môn Đạo đức là:
- a) Giáo viên thuyết giảng
 - b) Giáo viên tổ chức cho học sinh hoạt động
 - c) Giáo viên tổ chức cho học sinh tự học
 - d) Giáo viên hướng dẫn, giúp đỡ, học sinh hoạt động để chiếm lĩnh nội dung bài học
- Câu 13: Môn Tự nhiên và Xã hội được dạy ở các khối lớp:
- a) Lớp 1, lớp 2
 - b) Lớp 2, lớp 3
 - c) Lớp 1, lớp 2, lớp 3
 - d) Lớp 4, lớp 5
- Câu 14: Đánh giá kết quả học tập môn Tự nhiên và Xã hội cần quan tâm các mặt:
- a) Kiến thức
 - b) Kỹ năng
 - c) Thái độ
 - d) Cả 3 câu trên

- Câu 15: Môn Khoa học được dạy ở khối lớp nào của cấp tiểu học?
- a) Lớp 1, lớp 2
 - b) Lớp 2, lớp 3
 - c) Lớp 1, lớp 2, lớp 3
 - d) Lớp 4, lớp 5
- Câu 16: Mục tiêu môn Lịch sử và Địa lý giúp học sinh có một số kiến thức cơ bản:
- a) Giới thiệu những nhân vật lịch sử; các châu lục và một số quốc gia trên thế giới
 - b) Các sự kiện, hiện tượng, những nhân vật lịch sử tiêu biểu tương đối có hệ thống theo dòng thời gian lịch sử của Việt Nam trong buổi đầu dựng nước cho đến nay
 - c) Các sự vật, hiện tượng và các mối quan hệ địa lý đơn giản; các châu lục và một số quốc gia trên thế giới
 - d) Câu b và câu c
- Câu 17: Về mặt kiến thức, mục tiêu của môn Âm nhạc nhằm giúp học sinh:
- a) Học hát, phát triển khả năng âm nhạc, tập đọc nhạc
 - b) Tập đọc nhạc
 - c) Phát triển khả năng âm nhạc, làm cơ sở trở thành ca sĩ
 - d) Học hát, phát triển khả năng âm nhạc
- Câu 18: Nội dung dạy học môn Mỹ thuật cấp tiểu học:
- a) Vẽ theo mẫu, vẽ trang trí
 - b) Vẽ tranh, thường thức mỹ thuật
 - c) Tập nặn, tạo dáng
 - d) Cả 3 câu trên
- Câu 19: Kỹ năng cần đạt của môn Thủ công, Kỹ thuật là:
- a) Làm được một số công việc lao động đơn giản trong gia đình là lắp ghép được một số mô hình kỹ thuật
 - b) Xé, gấp, cắt, đan được một số hình, chữ cái và đồ chơi đơn giản từ giấy, bìa
 - c) Làm được tất cả mọi việc
 - d) Câu a và b
- Câu 20: Trong một năm học, môn Thể dục ở lớp 4 được giảng dạy bao nhiêu tiết?
- a) 18 tiết
 - b) 17 tiết
 - c) 35 tiết
 - d) 70 tiết

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN I

Câu	a	b	c	d
1				x
2		x		
3	x			
4				x
5		x		
6				x
7			x	
8	x			
9			x	
10				x
11		x		
12				x
13			x	
14				x
15				x

Câu	a	b	c	d
16				x
17	x			
18				x
19				x
20				x

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Theo quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chương trình giáo dục phổ thông, phần những vấn đề chung đã xác định “*Chuẩn kiến thức, kỹ năng là các yêu cầu cơ bản, tối thiểu về kiến thức và kỹ năng của môn học, hoạt động giáo dục mà học sinh cần phải và có thể đạt được*”

Thầy (cô) hiểu như thế nào về vấn đề trên?

Câu 2:

Thầy (cô) hãy trình bày mục tiêu, nguyên tắc tích hợp nội dung giáo dục tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh vào giảng dạy các môn học .

Cho một ví dụ cụ thể.

Câu 3:

Thầy (cô) đã thực hiện tự chủ chương trình dạy học như thế nào?

Cho một ví dụ cụ thể.

PHẦN II

Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ GDĐT
về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học

A. Câu hỏi trắc nghiệm

- Câu 1:** Theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, thành phần nào tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên.
- a) Tổ chuyên môn, Hiệu trưởng, Hội đồng trường
 - b) Giáo viên tự đánh giá, Tổ chuyên môn, Hiệu trưởng**
 - c) Tổ chuyên môn, Tổ Công đoàn, Hiệu trưởng
 - d) Hiệu trưởng
- Câu 2:** Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học quy định về nội dung gì?
- a) Trình độ đào tạo của giáo viên tiểu học
 - b) Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học**
 - c) Chuẩn đạo đức giáo viên tiểu học
 - d) Năng lực hiểu biết của giáo viên tiểu học
- Câu 3:** Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học bao gồm các yêu cầu về:
- a) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm
 - b) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm và tiêu chuẩn xếp loại giáo viên
 - c) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm và tiêu chuẩn xếp loại; quy trình đánh giá giáo viên tiểu học
 - d) Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm và tiêu chuẩn xếp loại; quy trình đánh giá, xếp loại giáo viên tiểu học**
- Câu 4:** Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, quy định:
- a) Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học là hệ thống các yêu cầu cơ bản về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; kiến thức; kỹ năng sư phạm mà giáo viên tiểu học cần phải đạt được nhằm đáp ứng mục tiêu của giáo dục tiểu học
 - b) Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học được điều chỉnh phù hợp với điều kiện kinh tế, xã hội và mục tiêu của giáo dục tiểu học ở từng giai đoạn
 - c) Cả a và b đều đúng**
 - d) Cả a và b đều sai
- Câu 5:** Theo Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học, mỗi yêu cầu có bao nhiêu tiêu chí?
- a) 6 tiêu chí
 - b) 5 tiêu chí
 - c) 4 tiêu chí**
 - d) 3 tiêu chí

- Câu 6: Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc lĩnh vực kiến thức?
- Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học. Kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tiếng dân tộc
 - Kiến thức về kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh. Kiến thức địa phương về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, huyện, xã nơi giáo viên công tác
 - Lập được kế hoạch dạy học; biết cách soạn giáo án theo hướng đổi mới
 - Cả a, b đều đúng
- Câu 7: Yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên tiểu học thuộc lĩnh vực kỹ năng sư phạm?
- Kỹ năng lập kế hoạch và soạn bài. Kỹ năng tổ chức dạy học trên lớp
 - Kỹ năng làm công tác chủ nhiệm lớp, tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - Kỹ năng giao tiếp, ứng xử. Kỹ năng lập, bảo quản, sử dụng hồ sơ giáo dục, giảng dạy
 - Cả a,b,c
- Câu 8: Tiêu chí: **Hết lòng giảng dạy và giáo dục học sinh bằng tình thương yêu, công bằng và trách nhiệm của một nhà giáo** thuộc yêu cầu nào trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học?
- Nhận thức tư tưởng chính trị với trách nhiệm của một công dân, một nhà giáo
 - Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - Đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo
 - Trung thực trong công tác; đoàn kết trong quan hệ đồng nghiệp; phục vụ nhân dân và học sinh
- Câu 9: Tiêu chí: **“Tổ chức các buổi ngoại khóa hoặc tham quan học tập, sinh hoạt tập thể thích hợp; phối hợp với Tổng phụ trách, tạo điều kiện để Đội thiếu niên, Sao nhi đồng thực hiện các hoạt động tự quản”** trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lý chất lượng giáo dục; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính giáo dục
 - Công tác chủ nhiệm lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - Tổ chức và thực hiện các hoạt động dạy học trên lớp phát huy được tính năng động sáng tạo của học sinh
- Câu 10: Tiêu chí: **“Họp phụ huynh học sinh đúng quy định, có sổ liên lạc thông báo kết quả học tập của từng học sinh, tuyệt đối không phê bình học sinh trước lớp hoặc toàn thể phụ huynh; lắng nghe và cùng phụ huynh điều chỉnh biện pháp giúp đỡ học sinh tiến bộ”** trong Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - Thực hiện thông tin hai chiều trong quản lý chất lượng giáo dục; hành vi trong giao tiếp, ứng xử có văn hoá và mang tính giáo dục
 - Công tác chủ nhiệm lớp; tổ chức các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp
 - Lập được kế hoạch dạy học

- Câu 11: Tiêu chí: **“Có tinh thần tự học, phấn đấu nâng cao phẩm chất, đạo đức, trình độ chính trị chuyên môn, nghiệp vụ; thường xuyên rèn luyện sức khỏe”** trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động
 - Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước
 - Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học
 - Đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo; tinh thần đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực; ý thức phấn đấu vươn lên trong nghề nghiệp; sự tin nhiệm của đồng nghiệp, học sinh và cộng đồng
- Câu 12: Tiêu chí: **“Có hiểu biết về tin học, hoặc ngoại ngữ, hoặc tiếng dân tộc nơi giáo viên công tác, hoặc có báo cáo chuyên đề nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ”** trong chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học thuộc yêu cầu nào?
- Kiến thức địa phương về nhiệm vụ chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của tỉnh, huyện, xã nơi giáo viên công tác
 - Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước
 - Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học
 - Kiến thức phổ thông về chính trị, xã hội và nhân văn, kiến thức liên quan đến ứng dụng công nghệ thông tin, ngoại ngữ, tiếng dân tộc
- Câu 13: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **Chấp hành pháp luật, chính sách của Nhà nước** là:
- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước
 - Có thái độ lao động đúng mực; hoàn thành các nhiệm vụ được phân công; cải tiến công tác quản lý học sinh trong các hoạt động giảng dạy và giáo dục
 - Chấp hành các quyết định của pháp luật, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gia đình và khu vực
 - Cả 2 câu b và c
- Câu 14: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **Chấp hành quy chế của ngành, quy định của nhà trường, kỷ luật lao động** là:
- Chấp hành đầy đủ các quy định của pháp luật, chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước
 - Đảm bảo ngày công; lên lớp đúng giờ, không tùy tiện bỏ lớp học, bỏ tiết dạy; chịu trách nhiệm về chất lượng giảng dạy và giáo dục ở lớp được phân công
 - Chấp hành các quyết định của pháp luật, đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gia đình và khu vực
 - Thực hiện nghiêm túc các quy định của địa phương
- Câu 15: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **đạo đức, nhân cách và lối sống lành mạnh, trong sáng của nhà giáo** là:
- Không làm các việc vi phạm phẩm chất, danh dự, uy tín của nhà giáo; không xúc phạm danh dự, nhân phẩm đồng nghiệp, nhân dân và học sinh
 - Tham gia đóng góp xây dựng các hoạt động của xã hội
 - Có tinh thần chia sẻ công việc với đồng nghiệp
 - Cả 2 câu b và c

- Câu 16: Một trong những Tiêu chí theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học về **Kiến thức về tâm lý học sư phạm và tâm lý học lứa tuổi, giáo dục học tiểu học** là:
- a) Nắm vững trình tự bài giảng vững vàng
 - b) Soạn giảng đảm bảo đầy đủ nội dung và kiến thức ở các môn học
 - c) Thực hiện phương pháp giáo dục học sinh cá biệt có kết quả
 - d) Lên lớp đúng giờ quy định
- Câu 17: Theo **Quyết định số 14/2007/QĐ-BGDĐT ngày 04/5/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học**, xếp loại chung cuối năm của giáo viên gồm có các loại:
- a) Đạt yêu cầu; Chưa đạt
 - b) Tốt; Khá; Trung bình; Yếu
 - c) Tốt; Khá; Trung bình; Kém
 - d) Xuất sắc; Khá; Trung bình; Kém
- Câu 18: Điểm tối đa ở mỗi tiêu chí trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là:
- a) 10
 - b) 40
 - c) 100
 - d) 200
- Câu 19: Điểm tối đa ở mỗi yêu cầu trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là:
- a) 10
 - b) 40
 - c) 100
 - d) 200
- Câu 20: Điểm tối đa ở mỗi lĩnh vực trong Chuẩn nghề nghiệp của giáo viên tiểu học là:
- a) 10
 - b) 40
 - c) 100
 - d) 200

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN II

Câu	a	b	c	d
1		x		
2		x		
3				x
4			x	
5			x	
6				x
7				x
8				x
9			x	
10		x		
11				x
12				x
13	x			
14		x		
15	x			

Câu	a	b	c	d
16			x	
17				x
18	x			
19		x		
20				x

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Hãy nêu mục đích ban hành Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học .

Câu 2:

Quy trình đánh giá, xếp loại giáo viên tiểu học theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học được thực hiện như thế nào?

Câu 3:

Xử lý tình huống sư phạm:

Một hôm, thầy giáo đang say sưa giảng bài cho cả lớp:

Mỗi năm có 4 mùa: xuân, hạ, thu, đông

Mùa xuân thì trời đẹp, thời tiết ấm áp

“Cỏ non xanh rợn chân trời

Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”

Mùa hạ nóng nực. Quả chín trĩu trên cành. Đó là thời điểm tốt nhất để chúng ta hái quả.

Mùa thu mát mẻ. Lá vàng rơi. Trời trong xanh, cao vời vợi:

“Long lanh đáy nước in trời

Thành xây khói biếc, non phơi bóng vàng!”

Mùa đông giá lạnh. Mưa phùn gió buốt.

- Các em thích mùa nào nhất trong năm? Thầy đặt câu hỏi,

Cùng lúc đó, thầy giáo đưa mắt nhìn một học sinh ở cuối lớp:

- Em Nam! Em không chú ý nghe lời giảng của thầy phải không?

- Thưa thầy! Em có... chứ ạ! Em nghe lời thầy đấy ạ!

- Vậy em hãy trả lời: Thời điểm tốt nhất để em hái quả là lúc nào?

Nam đứng dậy và đồng dục trả lời:

- Thưa thầy, phải chọn thời điểm tốt nhất là lúc trong vườn trĩu quả chín ạ, và người chủ vườn bận ở trong nhà, còn trong vườn không có con chó nào ạ.

Cả lớp cười...

Trong tình huống **Học sinh không chú ý nghe giảng** này, thầy (cô) xử lý như thế nào cho sự phạm nhất?

PHẦN III

Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT
quy định về đánh giá xếp loại học sinh

A. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Mục đích của việc đánh giá, xếp loại học sinh theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT** là:

- a) Khuyến khích học sinh học tập chuyên cần
- b) Phát huy tính tích cực, năng động sáng tạo của học sinh
- c) Góp phần thực hiện mục tiêu, nội dung chương trình, phương pháp và hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tiểu học
- d) **Tất cả ý trên đều đúng**

Câu 2: Nguyên tắc đánh giá và xếp loại học sinh theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT** là:

- a) **Kết hợp đánh giá định lượng và định tính**
- b) Đánh giá phải kịp thời để nhằm khuyến khích học sinh học tập tiến bộ hơn
- c) Đề thông báo kịp thời tình hình học tập của học sinh đến gia đình các em
- d) **Tất cả ý trên đều đúng**

Câu 3: Học sinh được xếp loại hạnh kiểm vào thời điểm:

- a) Giữa học kì I, Cuối học kì I, Giữa học kì II và Cuối học kì II
- b) Học kì I và học kì II
- c) **Cuối học kì I và Cuối năm học**
- d) **Tất cả ý trên đều sai**

Câu 4: Đánh giá thường xuyên theo Thông tư 32 được tiến hành dưới các hình thức:

- a) Kiểm tra miệng, kiểm tra viết (dưới 20 phút)
- b) Quan sát học sinh qua hoạt động học tập, thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng
- c) **Cả a và b đều đúng**
- d) **Tất cả ý trên đều sai**

Câu 5: Theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT**, học sinh khuyết tật không đủ khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung được đánh giá như thế nào?

- a) Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh
- b) Không xếp loại đối tượng này
- c) **Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này**
- d) Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh và xếp loại bình thường đối tượng này

Câu 6: Theo **Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT**, các môn học đánh giá bằng điểm số kết hợp với nhận xét là những môn nào?

- a) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tin học
- b) **Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tiếng dân tộc, Tin học**
- c) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tiếng dân tộc
- d) Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Tiếng dân tộc, Tin học

- Câu 7: Căn cứ công văn số 717/BGDĐT-GDTH ngày 11/02/2010 của Bộ GDĐT, Học lực môn năm đối với các môn học tự chọn chỉ sử dụng để:
- Xét lên lớp cuối năm
 - Xếp loại giáo dục cả năm
 - Xét khen thưởng học sinh
 - Cả a và b đều đúng
- Câu 8: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, học sinh được lên lớp thẳng phải đạt:
- HLM.N các môn Tiếng Việt, Toán phải đạt loại TB trở lên, HLM.N các môn đánh giá bằng nhận xét đạt Hoàn thành (A) trở lên và hạnh kiểm được xếp loại Đ
 - HLM.N các môn Tiếng Việt, Toán, Khoa học, Ngoại ngữ phải đạt loại TB trở lên, HLM.N các môn đánh giá bằng nhận xét đạt Hoàn thành (A) trở lên và hạnh kiểm được xếp loại Đ
 - HLM.N các môn đánh giá bằng điểm số kết hợp với nhận xét phải đạt loại TB trở lên, HLM.N các môn đánh giá bằng nhận xét đạt Hoàn thành (A) trở lên và hạnh kiểm được xếp loại Đ
 - Cả 3 ý trên đều đúng
- Câu 9: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, các môn Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Ngoại ngữ, Tiếng Dân tộc và Tin học mỗi năm có:
- 4 lần KTĐT vào GKI, CK I, GKII, CKII
 - 2 lần KTĐK vào CK I và CKII
 - 2 lần KTĐK vào CK I và CN
 - Cả 3 ý trên đều sai
- Câu 10: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, các môn Tiếng Việt, Toán mỗi năm có:
- 4 lần KTĐT vào GKI, CK I, GKII, CKII
 - 4 lần KTĐT vào GKI, CK I, GKII, CN
 - 2 lần KTĐK vào CKI và CN
 - Cả a và b đều đúng
- Câu 11: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, học sinh được kiểm tra bổ sung khi:
- Có điểm KTĐK bất thường so với kết quả học tập hàng ngày
 - Không đủ số điểm KTĐK
 - Điểm kiểm tra CKI, CKII dưới trung bình
 - Cả a và b đều đúng
- Câu 12: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét xếp loại HLM.N là:
- Kết quả kiểm tra định kì cuối năm học
 - Kết quả đánh giá dựa trên các nhận xét ở CKI và CKII
 - Kết quả đánh giá dựa trên các nhận xét đạt được trong cả năm học
 - Cả b và c đều đúng

- Câu 13: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, học sinh khuyết tật có khả năng đáp ứng các yêu cầu của chương trình giáo dục chung được đánh giá, xếp loại:
- Dựa theo tiêu chí của học sinh bình thường nhưng có giảm nhẹ về yêu cầu
 - Dựa trên sự tiến bộ của học sinh và xếp loại bình thường đối tượng này
 - Đánh giá dựa trên sự tiến bộ của học sinh và không xếp loại đối tượng này
 - Dựa vào kết quả kiểm tra 2 môn Toán, Tiếng Việt
- Câu 14: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, mỗi học sinh được bồi dưỡng và kiểm tra bổ sung nhiều nhất là:
- 2 lần/ 1 môn học vào thời điểm CKI và cuối năm học
 - 3 lần/ 1 môn học vào thời điểm CKI, CN và sau hè
 - 3 lần/ 1 môn học vào thời điểm cuối năm học hoặc sau hè
 - Tất cả ý trên đều sai
- Câu 15: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, học sinh có quyền:
- Yêu cầu giáo viên chấm lại bài KTĐK khi thấy giáo viên chấm chưa chính xác
 - Yêu cầu giáo viên trả bài KTĐK để học sinh lưu giữ
 - Nêu ý kiến và nhận được sự giải thích, hướng dẫn của giáo viên chủ nhiệm lớp, của Hiệu trưởng về kết quả đánh giá xếp loại
 - Cả a và b đều đúng
- Câu 16: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, Hiệu trưởng có trách nhiệm trả lời khiếu nại của cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh về đánh giá, nhận xét, xếp loại theo phạm vi và quyền hạn của mình:
- Thời gian trả lời khiếu nại chậm nhất 7 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại
 - Thời gian trả lời khiếu nại chậm nhất 10 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại
 - Thời gian trả lời khiếu nại chậm nhất 15 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại
 - Thời gian trả lời khiếu nại chậm nhất 30 ngày, kể từ ngày nhận được đơn khiếu nại
- Câu 17: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, đánh giá học sinh lang thang cơ nhỡ học ở các lớp linh hoạt dựa trên kết quả kiểm tra các môn:
- Toán, Tiếng Việt
 - Toán, Tiếng Việt, Khoa học
 - Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí
 - Toán, Tiếng Việt, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Đạo đức, Âm nhạc, Mĩ thuật, Kĩ thuật, Thể dục
- Câu 18: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, học sinh được đánh giá về hạnh kiểm theo kết quả rèn luyện đạo đức và kỹ năng sống qua việc thực hiện:
- Hai nhiệm vụ của học sinh tiểu học
 - Ba nhiệm vụ của học sinh tiểu học
 - Bốn nhiệm vụ của học sinh tiểu học
 - Năm nhiệm vụ của học sinh tiểu học

- Câu 19: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, các môn học đánh giá bằng nhận xét thì căn cứ vào:
- Bài kiểm tra định kỳ
 - Bài kiểm tra thường xuyên
 - Các nhận xét trong quá trình học tập
 - Cả 3 ý trên
- Câu 20: Theo Thông tư số 32/2009/TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, xếp loại học lực môn đối với các môn đánh giá bằng điểm kết hợp với nhận xét gồm các loại:
- Giỏi, Khá, Trung bình, Yếu
 - Giỏi, Khá, TB, Yếu, Kém
 - Hoàn thành (A) ; Chưa hoàn thành (B)
 - Hoàn thành (A); Hoàn thành tốt (A⁺) và chưa hoàn thành (B)

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN III

Câu	a	b	c	d
1				x
2	x			
3			x	
4			x	
5			x	
6		x		
7			x	
8			x	
9			x	
10		x		
11				x
12			x	
13	x			
14			x	
15			x	

Câu	a	b	c	d
16		x		
17	x			
18				x
19			x	
20	x			
29			x	
30				x

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Theo Thông tư 32/2009TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, trách nhiệm của giáo viên chủ nhiệm được quy định cụ thể như thế nào trong việc đánh giá, xếp loại học sinh?

Câu 2:

Căn cứ Thông tư 32/2009TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT, Hướng dẫn 717/BGDĐT-GDTH ngày 11/02/2010 của Bộ GD&ĐT, thầy (cô) hãy xếp loại giáo dục, xét khen thưởng từng mặt, xét khen thưởng theo danh hiệu, xét hoàn thành chương trình tiểu học cho 6 học sinh lớp 5 có kết quả học tập, rèn luyện như sau:

TT	Tên	H K	Điểm KTĐT cuối năm					Xếp loại HLM năm					Xếp Loại GD	Khen thưởng từng mặt	Khen thưởng	Hoàn thành chương trình TH
			Toán	TV	KH	LS&ĐL	AV	ĐĐ	AN	KT	MT	TD				
1	Xuân	Đ	9	6	9	9	9	A	A	A	A	A				
2	Hạ	Đ	10	9	9	10	8	A	A+	A	A	A+				
3	Thu	Đ	9	9	8	7	5	A	A	A	A+	A+				
4	Đông	CD	7	6	8	7	9	A	A	A	A	A				
5	An	Đ	6	5	6	7	4	A	A	A	A	A				
6	Giang	Đ	5	7	6	5	10	A	A	A	A	A				

**Hướng dẫn: Cột khen thưởng từng mặt và hoàn thành chương trình tiểu học đánh chéo (x) nếu đạt, các cột khác ghi theo quy định.*

Câu 3:

Theo thầy (cô), việc đánh giá, xếp loại học sinh theo Thông tư 32/2009TT-BGDĐT ngày 27/10/2009 của Bộ GDĐT có điểm nào chưa hợp lý? Thầy (cô) hãy đề xuất các vấn đề cần cải tiến.

PHẦN IV

Thông tư số 36/2009/TT-BGDĐT ngày 04/12/2009 của Bộ GDĐT quy định kiểm tra, công nhận Phổ cập GDTH và PCGDTH đúng độ tuổi.

A. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Phổ cập giáo dục tiểu học có 3 mức độ, đó là:

- Chống mù chữ, Phổ cập giáo dục Tiểu học, PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1
- Phổ cập giáo dục Tiểu học, PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1, PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2
- PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1, PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2, Phổ cập Trung học cơ sở
- Chống mù chữ, PCGDTH, Phổ cập Trung học cơ sở

Câu 2: Ba tiêu chuẩn của PCGDTH đúng độ tuổi là:

- Cán bộ quản lý, Phụ huynh học sinh, Giáo viên
- Phụ huynh học sinh, Giáo viên, Học sinh
- Giáo viên, Học sinh, Cơ sở vật chất
- Chính quyền địa phương, Hiệu trưởng, Giáo viên

Câu 3: Các độ tuổi để đánh giá PCGDTH đúng độ tuổi là:

- 6 tuổi, 11 tuổi
- 6 tuổi, 14 tuổi
- 11 tuổi, 14 tuổi
- 35 tuổi

Câu 4: Về học sinh, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 1 thì trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 là:

- 100%
- 98% trở lên
- 95% trở lên
- 92% trở lên

- Câu 5: Về học sinh, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 2 thì trẻ 6 tuổi huy động vào lớp 1 là:
- a) 100%
 - b) 98% trở lên;**
 - c) 95% trở lên;
 - d) 92% trở lên
- Câu 6: Về học sinh, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1 khi có tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học là:
- a) Có 80% trở lên**
 - b) Có 85% trở lên
 - c) Có 90% trở lên
 - d) Có 95% trở lên
- Câu 7: Về học sinh, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 khi có tỉ lệ trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học là:
- a) Có 80% trở lên
 - b) Có 85% trở lên
 - c) Có 90% trở lên**
 - d) Có 95% trở lên
- Câu 8: Về học sinh, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 khi có tỉ lệ học sinh học từ 9 đến 10 buổi/tuần là:
- a) 20% trở lên
 - b) 30% trở lên
 - c) 40% trở lên
 - d) 50% trở lên**
- Câu 9: Một trẻ em được công nhận đạt chuẩn PCGDTHĐĐT khi:
- a) 6 tuổi vào học lớp 1
 - b) 11 tuổi hoàn thành Chương trình tiểu học**
 - c) 14 tuổi hoàn thành Chương trình tiểu học
 - d) 6 tuổi vào lớp 1 và 14 tuổi hoàn thành Chương trình tiểu học
- Câu 10: Một xã không được công nhận PCGDTH đúng độ tuổi khi:
- a) Có một trường tiểu học chưa đạt “xanh, sạch, đẹp”
 - b) Không đủ mỗi lớp 1 phòng học
 - c) Có 1 trẻ 11 tuổi chưa đi học (hoặc bỏ học)**
 - d) Có 1% số trẻ trong độ tuổi chưa đi học (hoặc bỏ học)
- Câu 11: Về giáo viên, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 1 thì tỉ lệ GV/ lớp đạt bao nhiêu?
- a) Đạt 1,15 GV/ lớp
 - b) Đạt 1,20 GV/ lớp**
 - c) Đạt 1,25 GV/ lớp
 - d) Đạt 1,30 GV/ lớp

- Câu 12: Về giáo viên, một xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 1 khi có tỉ lệ giáo viên đủ chuẩn đào tạo là 80% và trên chuẩn là:
- a) 20%
 - b) 30%
 - c) 40%
 - d) 50%
- Câu 13: Về giáo viên, một xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi mức độ 2 thì có tỉ lệ giáo viên đủ chuẩn đào tạo là 100% và trên chuẩn là:
- a) 20%
 - b) 30%
 - c) 40%
 - d) 50%
- Câu 14: Về phòng học, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 1 thì phòng học phải đạt tỉ lệ bao nhiêu?
- a) Đạt tỉ lệ 0,5 phòng/ lớp trở lên;
 - b) Đạt tỉ lệ 0,6 phòng/ lớp trở lên;
 - c) Đạt tỉ lệ 0,7 phòng/ lớp trở lên;
 - d) Đạt tỉ lệ 0,8 phòng/ lớp trở lên
- Câu 15: Về phòng học, một đơn vị xã đạt chuẩn PCGDTHĐĐT mức độ 2 thì phòng học phải đạt tỉ lệ bao nhiêu?
- a) Đạt tỉ lệ 0,5 phòng/ lớp trở lên
 - b) Đạt tỉ lệ 0,6 phòng/ lớp trở lên
 - c) Đạt tỉ lệ 0,7 phòng/ lớp trở lên
 - d) Đạt tỉ lệ 0,8 phòng/ lớp trở lên
- Câu 16: Nội dung nào sau đây không thuộc phạm vi kiểm tra PCGDTH đúng độ tuổi
- a) Dự giờ giáo viên
 - b) Khảo sát giáo viên
 - c) Khảo sát học sinh
 - d) Khảo sát cha mẹ học sinh
- Câu 17: Trong công tác PCGDTH đúng độ tuổi, loại sổ nào là quan trọng nhất?
- a) Sổ ghi biên bản
 - b) Sổ theo dõi kiểm tra, đánh giá xếp loại học sinh
 - c) Sổ đăng bộ
 - d) Sổ Phở cập giáo dục
- Câu 18: Chu kỳ kiểm tra công nhận chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi?
- a) 6 tháng 1 lần
 - b) 1 năm 1 lần
 - c) 2 năm 1 lần
 - d) 3 năm 1 lần

Câu 19: Phát biểu nào đúng?

- a) Khóm A đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
b) Trường tiểu học B đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
c) Xã C đã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi
d) Cả 3 câu trên đều đúng

Câu 20: Cấp nào ra quyết định công nhận cấp xã đạt chuẩn PCGDTH đúng độ tuổi?

- a) Phòng Giáo dục và Đào tạo
b) Ủy ban nhân dân cấp huyện
c) Sở Giáo dục và Đào tạo
d) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh

TRẢ LỜI CÂU HỎI

Câu	a	b	c	d
1		x		
2			x	
3	x			
4			x	
5		x		
6	x			
7			x	
8				x
9		x		
10			x	
11		x		
12	x			
13				x
14	x			
15				x

Câu	a	b	c	d
16				x
17				x
18		x		
19			x	
20		x		

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Thầy (cô) hãy phân tích 3 mức độ chuẩn của Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi .

Câu 2:

Năm học vừa qua, thầy (cô) được phân công công việc gì trong việc thực hiện Phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi ở địa phương? Thầy (cô) đã thực hiện được công việc gì, việc gì chưa làm được?

Câu 3:

Trách nhiệm thực hiện PCGDTH ĐĐT là của ai? Là giáo viên, thầy (cô) cần làm những gì để góp phần thực hiện công tác PCGDTH ĐĐT có hiệu quả?

PHẦN V

Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010 về Điều lệ trường tiểu học

A. Câu hỏi trắc nghiệm

- Câu 1: Điều lệ trường tiểu học quy định Hội đồng trường họp thường kì ít nhất mấy lần trong một năm học?
- a) 1 lần
 - b) 2 lần
 - c) 3 lần
 - d) 4 lần
- Câu 2: Theo Điều lệ trường tiểu học, trình độ chuẩn được đào tạo của giáo viên tiểu học là:
- a) Tốt nghiệp Sơ cấp sư phạm
 - b) Tốt nghiệp Trung cấp sư phạm
 - c) Tốt nghiệp Cao đẳng sư phạm
 - d) Tốt nghiệp Đại học sư phạm
- Câu 3: Điều lệ trường tiểu học quy định nhiệm kì của Hội đồng trường là:
- a) 5 năm
 - b) 4 năm
 - c) 3 năm
 - d) 2 năm
- Câu 4: Điều lệ trường tiểu học quy định tuổi của học sinh tiểu học:
- a) Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 11 tuổi
 - b) Tuổi của học sinh tiểu học từ 6 đến 14 tuổi
 - c) Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 11 tuổi
 - d) Tuổi của học sinh tiểu học từ 7 đến 14 tuổi
- Câu 5: Điều lệ trường tiểu học quy định mỗi lớp học có:
- a) Không quá 25 học sinh
 - b) Không quá 30 học sinh
 - c) Không quá 35 học sinh
 - d) Không quá 40 học sinh
- Câu 6: Điều lệ Trường tiểu học qui định hệ thống sổ sách phục vụ hoạt động giáo dục của giáo viên dạy lớp trong trường phổ thông gồm:
- a) Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ công tác Đội
 - b) Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm
 - c) Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ thống kê
 - d) Giáo án, Sổ ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ, Sổ chủ nhiệm, Sổ tự học
- Câu 7: Điều lệ trường tiểu học quy định trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, trẻ em ở nước ngoài về nước có thể vào học lớp 1 ở độ tuổi:
- a) Từ 7 đến 8 tuổi
 - b) Từ 7 đến 9 tuổi
 - c) Từ 7 đến 10 tuổi
 - d) Từ 7 đến 11 tuổi

- Câu 8: Điều lệ trường tiểu học quy định Phó hiệu trưởng tham gia giảng dạy mỗi tuần:
- a) 3 tiết
 - b) 4 tiết**
 - c) 5 tiết
 - d) 6 tiết
- Câu 9: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn có tổ phó khi Tổ có:
- a) Từ 5 thành viên trở lên
 - b) Từ 6 thành viên trở lên
 - c) Từ 7 thành viên trở lên**
 - d) Từ 8 thành viên trở lên
- Câu 10: Điều lệ trường tiểu học quy định về diện tích mặt bằng xây dựng trường đối với khu vực thành phố, thị xã:
- a) 4m² cho một học sinh
 - b) 6m² cho một học sinh**
 - c) 8 m² cho một học sinh
 - d) 10 m² cho một học sinh
- Câu 11: Điều lệ trường tiểu học quy định khu đất làm sân chơi, sân tập:
- a) Không dưới 20% diện tích mặt bằng của trường
 - b) Không dưới 25% diện tích mặt bằng của trường
 - c) Không dưới 30% diện tích mặt bằng của trường**
 - d) Không dưới 35% diện tích mặt bằng của trường
- Câu 12: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn có:
- a) Ít nhất 3 thành viên**
 - b) Ít nhất 4 thành viên
 - c) Ít nhất 5 thành viên
 - d) Ít nhất 6 thành viên
- Câu 13: Điều lệ trường tiểu học quy định Hội đồng trường tiểu học có:
- a) 2 nhiệm vụ và quyền hạn
 - b) 3 nhiệm vụ và quyền hạn
 - c) 4 nhiệm vụ và quyền hạn**
 - d) 5 nhiệm vụ và quyền hạn
- Câu 14: Điều lệ trường tiểu học quy định Tổ chuyên môn:
- a) Sinh hoạt định kì mỗi tuần một lần
 - b) Sinh hoạt định kì hai tuần một lần**
 - c) Sinh hoạt định kì ba tuần một lần
 - d) Sinh hoạt định kì mỗi tháng một lần
- Câu 15: Quyết nghị của Hội đồng trường được thông qua và có hiệu lực khi được ít nhất:
- a) Một phần hai số thành viên có mặt nhất trí
 - b) Hai phần ba số thành viên có mặt nhất trí**
 - c) Ba phần tư số thành viên có mặt nhất trí
 - d) Bốn phần năm số thành viên có mặt nhất trí

- Câu 16: Viên chức làm công tác Thư viện, thiết bị giáo dục được bố trí vào tổ công tác:
- Tổ văn phòng
 - Tổ chuyên môn
 - Tổ chuyên môn, tổ văn phòng
 - Tổ chuyên môn, tổ văn phòng, tổ công đoàn
- Câu 17: Các Hội đồng được thành lập trong trường tiểu học công lập:
- Hội đồng sư phạm; Hội đồng trường; Hội đồng thi đua khen thưởng
 - Hội đồng trường; Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng tư vấn
 - Hội đồng thi đua khen thưởng; Hội đồng tư vấn; Hội đồng quản trị
 - Hội đồng kỷ luật
- Câu 18: Ngày truyền thống của trường tiểu học là ngày:
- Ngày Khai giảng năm học
 - Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11
 - Ngày Tổng kết năm học
 - Ngày do mỗi trường tự chọn
- Câu 19: Tổ nào có nhiệm vụ: “Tham gia đánh giá, xếp loại giáo viên theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học”?
- Tổ văn phòng
 - Tổ công đoàn
 - Tổ chuyên môn
 - Tổ Ban giám hiệu
- Câu 20: Tổ nào có nhiệm vụ đánh giá, xếp loại viên chức làm công tác Kế toán?
- Tổ văn phòng
 - Tổ công đoàn
 - Tổ chuyên môn
 - Tổ Ban giám hiệu

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN V

Câu	a	b	c	d
1			x	
2		x		
3	x			
4		x		
5			x	
6		x		
7		x		
8		x		
9			x	
10		x		
11			x	
12	x			
13			x	
14		x		
15		x		

Câu	a	b	c	d
16		x		
17		x		
18				x
19			x	
20	x			

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Thầy (cô) hãy nêu cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng trường tiểu học công lập được quy định trong Điều lệ trường tiểu học.

Câu 2:

Thầy (cô) hãy nêu nhiệm vụ của giáo viên được quy định trong Điều lệ trường tiểu học.

Câu 3:

Thầy (cô) hãy trình bày những công việc mà thầy (cô) thường thực hiện trong những lần họp tổ chuyên môn; đề xuất một chương trình họp tổ chuyên môn mà thầy (cô) cho là thành công.

PHẦN VI

Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012
Quy định về tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học
đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia
(đính kèm công văn 1176/SGDĐT-GDTH ngày 02/8/2013 của Sở GDĐT An Giang)

A. Câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1: Tiêu chuẩn đánh giá, công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia hiện nay được ban hành theo:

- a) Thông tư 14/2011/TT-BGDĐT ngày 08/ 4/2011
- b) Thông tư 43/2006/TT-BGDĐT ngày 20/10/2006
- c) **Thông tư số 59/2012/TT-BGDĐT ngày 28/12/2012**
- d) Thông tư số 41/2010/TT-BGDĐT ngày 30/12/2010

Câu 2: Hiệu trưởng trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu có nhiệm vụ:

- a) Phối hợp với cơ sở giáo dục mầm non để chuẩn bị các điều kiện thuận lợi cho học sinh trước khi vào học lớp 1
- b) Thống kê và theo dõi học sinh đang học tại trường và số trẻ trong độ tuổi từ 6-14 ngoài nhà trường, trong địa bàn thực hiện PCGDTH.
- c) Công khai các nguồn thu, chi hằng năm do hiệu trưởng quản lý
- d) **Cả a, b, c đều đúng**

Câu 3: Trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu có nhiệm vụ :

- a) Bảo đảm an toàn cho học sinh và cho cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường
- b) Thực hiện các quy định và xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, phòng chống tai nạn thương tích
- c) Lập sổ liên lạc với cha mẹ hoặc người giám hộ học sinh.
- d) **Cả a, b, c đều đúng**

Câu 4: Trình độ đào tạo của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu :

- a) **Từ Trung cấp sư phạm trở lên**
- b) Từ Cao đẳng sư phạm trở lên
- c) Từ Đại học sư phạm trở lên
- d) Cả a, b, c đều sai

- Câu 5: Trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu :
- a) Có ít nhất 20% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường
 - b) Có ít nhất 30% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường
 - c) **Có ít nhất 40% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường**
 - d) Có ít nhất 50% giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp trường
- Câu 6: Trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu có số liệu theo dõi đánh giá theo quy định về số lượng và chất lượng giáo dục học sinh :
- a) Trong từng năm học và trong 6 năm học liên tiếp
 - b) **Trong từng năm học và trong 5 năm học liên tiếp**
 - c) Trong từng năm học và trong 4 năm học liên tiếp
 - d) Trong từng năm học và trong 3 năm học liên tiếp
- Câu 7: Trường tiểu học đã đạt mức chất lượng tối thiểu cần có :
- a) Nguồn nước sạch để sử dụng
 - b) Hệ thống thoát nước
 - c) Hệ thống thu gom/ tiêu huỷ rác hợp vệ sinh môi trường
 - d) **Cả a, b, c đều đúng**
- Câu 8: Trường tiểu học đã đạt mức chất lượng tối thiểu cần phải :
- a) Dạy đủ các môn học theo quy định ở tiểu học
 - b) Tăng thời lượng dạy Tiếng Việt và Toán cho học sinh có khó khăn về nhận thức
 - c) Lựa chọn nội dung, thời lượng, phương pháp, hình thức phù hợp với từng đối tượng học sinh
 - d) **Cả a, b, c đều đúng**
- Câu 9: Trường tiểu học đã đạt mức chất lượng tối thiểu cần phải :
- a) Huy động được ít nhất 95% trẻ 6 tuổi vào lớp 1
 - b) Có tỷ lệ trẻ học đúng độ tuổi đạt từ 85% trở lên
 - c) Huy động được ít nhất 98% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; có tỷ lệ trẻ học đúng độ tuổi đạt từ 85% trở lên
 - d) **Cả a, b đều đúng**
- Câu 10: Hiệu quả đào tạo của trường đạt mức chất lượng tối thiểu là :
- a) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt ít nhất 80%; Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 90% trở lên
 - b) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt ít nhất 82%; Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 90% trở lên
 - c) **Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt ít nhất 85%; Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 90% trở lên**
 - d) Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt ít nhất 87%; Trẻ 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt 90% trở lên
- Câu 11: Trình độ đào tạo của hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 :
- a) Từ trung cấp sư phạm trở lên
 - b) **Từ Cao đẳng sư phạm trở lên**
 - c) Từ Đại học sư phạm trở lên
 - d) Cả a, b, c đều sai

- Câu 12: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 phải có thâm niên giảng dạy như sau :
- a) Hiệu trưởng có ít nhất 4 năm dạy học, phó hiệu trưởng có ít nhất 2 năm dạy học (không kể thời gian tập sự)
 - b) Hiệu trưởng có ít nhất 5 năm dạy học, phó hiệu trưởng có ít nhất 3 năm dạy học (không kể thời gian tập sự)**
 - c) Hiệu trưởng có ít nhất 6 năm dạy học, phó hiệu trưởng có ít nhất 4 năm dạy học (không kể thời gian tập sự)
 - d) Hiệu trưởng có ít nhất 7 năm dạy học, phó hiệu trưởng có ít nhất 5 năm dạy học (không kể thời gian tập sự)
- Câu 13: Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 :
- a) Có ít nhất 40% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 15% giáo viên đạt loại xuất sắc theo quy định Chuẩn nghề nghiệp
 - b) Có ít nhất 50% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 15% giáo viên đạt loại xuất sắc theo quy định Chuẩn nghề nghiệp**
 - c) Có ít nhất 60% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 25% giáo viên đạt loại xuất sắc theo quy định Chuẩn nghề nghiệp
 - d) Có ít nhất 70% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 25% giáo viên đạt loại xuất sắc theo quy định Chuẩn nghề nghiệp
- Câu 14: Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 :
- a) Có quy mô tối đa không quá 30 lớp
 - b) Mỗi lớp có tối đa không quá 35 học sinh
 - c) Có đủ 1 phòng học/1 lớp.
 - d) Cả a, b, c đều đúng**
- Câu 15: Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 :
- a) Có ít nhất 35% học sinh học 2 buổi/ngày và có kế hoạch từng năm để tăng số lượng học sinh học 2 buổi/ngày.
 - b) Có ít nhất 40% học sinh học 2 buổi/ngày và có kế hoạch từng năm để tăng số lượng học sinh học 2 buổi/ngày.
 - c) Có ít nhất 45% học sinh học 2 buổi/ngày và có kế hoạch từng năm để tăng số lượng học sinh học 2 buổi/ngày.
 - d) Có ít nhất 50% học sinh học 2 buổi/ngày và có kế hoạch từng năm để tăng số lượng học sinh học 2 buổi/ngày.**
- Câu 16: Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục thể chất, giáo dục ý thức bảo vệ môi trường :
- a) Tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho học sinh
 - b) Tổ chức tiêm chủng cho học sinh
 - c) Tổ chức cho học sinh tham gia các hoạt động bảo vệ môi trường, vui chơi, thể dục thể thao...
 - d) Cả a, b, c đều đúng**
- Câu 17: Hiệu quả đào tạo của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1:
- a) Tỷ lệ HS hoàn thành chương trình tiểu học sau 5 năm học đạt ít nhất 90%

- b) Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học đạt từ 95% trở lên
c) Cả a, b đều đúng
 d) Cả a, b đều sai

Câu 18: Trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 :

- a) **Có 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó ít nhất 70% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn**
 b) Có 90% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó ít nhất 35% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn
 c) Có 80% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó ít nhất 30% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn
 d) Có 70% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo, trong đó ít nhất 25% giáo viên đạt trình độ trên chuẩn

Câu 19: Giáo viên trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 cần :

- a) Có kế hoạch giảng dạy riêng cho học sinh giỏi, học sinh yếu của lớp
 b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy một cách hiệu quả
 c) Tham gia đầy đủ các hoạt động chuyên môn, chuyên đề và hoạt động xã hội do nhà trường tổ chức
d) Cả a, b, c đều đúng

Câu 20: Giáo viên trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 được xếp loại (theo quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học) như sau :

- a) Có ít nhất 65% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 15% giáo viên đạt loại xuất sắc
 b) Có ít nhất 70% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% giáo viên đạt loại xuất sắc
c) Có ít nhất 75% giáo viên đạt loại khá trở lên, trong đó có ít nhất 25% giáo viên đạt loại xuất sắc
 d) Cả a, b, c đều sai

TRẢ LỜI CÂU HỎI PHẦN VII

Câu	a	b	c	d
1			x	
2				x
3				x
4	x			
5			x	
6		x		
7				x

Câu	a	b	c	d
16				x
17			x	
18	x			
19				x
20			x	

8				x
9				x
10			x	
11		x		
12		x		
13		x		
14				x
15				x

B. Câu hỏi tự luận

Câu 1:

Thầy (cô) có nhận xét gì về mức độ phấn đấu của một trường tiểu học bình thường hướng đến danh hiệu trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu, trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 và trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 ?

Câu 2:

Theo thầy (cô), bên cạnh hiệu quả phấn đấu trong thực tế, hiệu trưởng cần tổ chức thực hiện các loại hồ sơ sổ sách như thế nào để hội đủ các tài liệu minh chứng đáp ứng yêu cầu cần đạt của từng danh hiệu ?

Câu 3:

Thầy (cô) có suy nghĩ gì về hiện trạng cơ sở vật chất của trường mình ? Để phấn đấu đưa nhà trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, trong khi tăng cường chất lượng dạy và học, nhà trường phải xây dựng bổ sung những hạng mục nào ?